

Số: 301 /QĐ-ĐHLN-TCCB

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về Tiêu chuẩn năng lực và phẩm chất đạo đức trong các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Lâm nghiệp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và
Đào tạo về Ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo;

Căn cứ Thông tư liên lịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 3456/QĐ-ĐHLN-KHCN ngày 19/12/2016 của Trường
Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy chế quản lý các hoạt động Khoa học và
Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 5420/QĐ-BNN-TCCB ngày 27/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Tiêu chuẩn năng lực và phẩm chất đạo đức trong các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Lâm nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Những quy định trước đây trái với Quy định ban hành kèm theo Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ, Trưởng các đơn vị và công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Noi nhân:

- Như Điều 3;
 - Hiệu trưởng;
 - Chủ tịch Hội đồng trường;
 - Các Phó Hiệu trưởng;
 - VP ĐU, HĐT, CD;
 - Lưu: VT, TCCB.



Trần Văn Chú

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP



QUY ĐỊNH

**VỀ TIÊU CHUẨN NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC TRONG CÁC
HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP**

HÀ NỘI, 2-2019

QUY ĐỊNH

VỀ TIÊU CHUẨN NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 301/QĐ-DHVN-TCCB ngày 25/02/2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định tiêu chuẩn năng lực và đạo đức trong các hoạt động khoa học và công nghệ trong Trường Đại học Lâm nghiệp (sau đây gọi tắt là Nhà trường).
2. Quy định này được áp dụng đối với các cán bộ, giảng viên các Khoa/Viện đào tạo nghiên cứu, Trung tâm, Phòng ban và Bộ môn trực thuộc và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN).

Điều 2. Mục đích

1. Tiêu chuẩn năng lực và phẩm chất đạo đức trong khoa học và công nghệ là mức độ yêu cầu và điều kiện đối với những đối tượng được quy định tại Khoản 2, Điều 1.
2. Tiêu chuẩn năng lực và phẩm chất đạo đức trong khoa học và công nghệ được ban hành nhằm giúp các cá nhân và đơn vị trong Nhà trường có cơ sở để đánh giá và tự đánh giá, giúp Nhà trường có chính sách và kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ phù hợp, qua đó thúc đẩy hoạt động KH&CN, đảm bảo chất lượng trong hoạt động khoa học và công nghệ và sở hữu trí tuệ của cá nhân, đơn vị cũng như của Nhà trường.

Chương II

TIÊU CHUẨN NĂNG LỰC VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 3. Tiêu chuẩn năng lực trong các hoạt động khoa học và công nghệ

1. Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, phát triển khoa học và công nghệ của Đảng và Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội nói chung và các yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn đối với lĩnh vực nghiên cứu; những thành tựu và xu hướng phát triển khoa học và công nghệ, những tiến bộ khoa học và công nghệ quan trọng trong nước và trên thế giới liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu; nội dung quản lý, phương pháp triển khai nghiên cứu, xử lý thông tin, đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ.

2. Nắm vững các kiến thức của chuyên ngành cơ bản và các lĩnh vực liên quan; nắm vững cách sử dụng, vận hành, bảo quản thiết bị, vật tư trong nghiên cứu và các quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động có liên quan.

3. Có khả năng nghiên cứu và triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; có khả năng tổ chức và kết nối các nhà nghiên cứu có năng lực để thực hiện một nhiệm vụ khoa học và công nghệ cụ thể; có khả năng xây dựng và trình bày các báo cáo nghiên cứu khoa học được giao, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học thuộc lĩnh vực nghiên cứu; có khả năng tham gia hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ phục vụ kinh tế xã hội.

4. Đã tham gia ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; hoặc là tác giả hoặc tham gia nhóm tác giả của ít nhất 01 bài báo khoa học công bố trên tạp chí chuyên ngành trong nước nằm trong Danh mục tạp chí chuyên ngành được tính điểm công trình khoa học quy đổi khi xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước.

5. Có khả năng tổ chức, hướng dẫn sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học; hướng dẫn thảo luận, hướng dẫn sinh viên phương pháp nghiên cứu có hiệu quả; phát hiện năng lực, sở trường của sinh viên để bồi dưỡng và định hướng nghiên cứu.

6. Có thể sử dụng tốt 01 trong các ngoại ngữ: Anh, Trung, Nhật, Pháp, Nga, Đức để làm việc, trao đổi chuyên môn, tra cứu tài liệu.

7. Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng để phục vụ công tác chuyên môn trong hoạt động khoa học và công nghệ.

Điều 4. Tiêu chuẩn phẩm chất đạo đức trong các hoạt động khoa học và công nghệ

1. Tích cực tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ, công bố kết quả nghiên cứu tại các hội nghị, hội thảo quốc gia, quốc tế, các tạp chí liên quan trong và ngoài nước, đặc biệt là tạp chí thuộc danh mục ISI và SCOPUS nhằm nâng cao vị thế của Nhà trường.
2. Nghiêm túc và trung thực, đảm bảo trích dẫn đúng thể thức, chính xác và cung cấp đầy đủ thông tin về nguồn trích dẫn, tuân thủ các quy định liên quan khi sử dụng kết quả nghiên cứu hoặc sản phẩm, tác phẩm, công trình của người khác, kiên quyết chống gian lận khoa học và công nghệ và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.
3. Bảo đảm quyền tự do, quyền riêng tư và lợi ích của tất cả cá nhân, tổ chức là đối tượng của các hoạt động nghiên cứu khoa học.
4. Chủ động và sáng tạo phát hiện những hướng nghiên cứu mới phù hợp với yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn, với xu thế phát triển khoa học và công nghệ ở Việt Nam và trên thế giới.
5. Có tinh thần hợp tác, giúp đỡ các đồng nghiệp và biết tiếp thu những ý kiến đóng góp, phê bình khi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm trong các hoạt động khoa học và công nghệ

1. Lợi dụng hoạt động khoa học và công nghệ để xuyên tạc, chống lại chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.
2. Lợi dụng hoạt động khoa học và công nghệ để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; gây thiệt hại đến tài nguyên, môi trường, sức khỏe con người; trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.
3. Xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; chiếm đoạt, chuyển nhượng, chuyển giao bất hợp pháp kết quả khoa học và công nghệ.
4. Tiết lộ tài liệu, kết quả khoa học và công nghệ thuộc danh mục bí mật nhà nước; lừa dối, giả mạo trong hoạt động khoa học và công nghệ.
5. Cản trở hoạt động khoa học và công nghệ hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Chương III

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 6. Khen thưởng

1. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt quy định này, góp phần nâng cao vị thế của Nhà trường trong hoạt động khoa học và công nghệ sẽ được Hiệu trưởng xem xét khen thưởng.

2. Mức khen thưởng và nguồn kinh phí khen thưởng được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà trường.

Điều 7. Xử lý vi phạm

1. Phải bồi hoàn toàn bộ kinh phí đã được Nhà trường cấp cho nhiệm vụ, hoạt động KH&CN được giao.

2. Bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ khoa học và công nghệ và không được bình xét các danh hiệu thi đua của năm học xảy ra vi phạm.

3. Chịu xử phạt hoặc kỷ luật theo các quy định, pháp luật hiện hành của Nhà nước, của Nhà trường.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng các đơn vị thuộc Trường chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt Quy định này trong đơn vị để thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị kiến nghị về Nhà trường thông qua Phòng Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường./.



Trần Văn Chứ